TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2020/QĐHNGĐ-ST	*Cẩm Mỹ, ngày 30 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Thùy Trang

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Thái Học, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Ông Dương Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 448/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2020 về việc *"Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi"* theo Quyết định mở phiên họp số: 96/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu*: Bà Cao Thị T, sinh năm: 1978.

HKTT: Số 910 Lô B5, chung cư Phường 3, Quận 4, thành phố H.

Nơi cư trú: Số 346, tổ 12, ấp 10, xã X, huyện C, tỉnh Đ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Cao Đặng Diệu C, sinh năm: 2001

Nơi cư trú: Tổ 10, ấp 8, xã S, huyện C, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Cao Thị T và chị Cao Đặng Diệu C có mối quan hệ là cô ruột và cháu, năm 2013 thì bà T nhận chị C làm con nuôi do bà không có gia đình riêng và nhận chị C nuôi dưỡng để tạo điều kiện cho chị C học tập và có người con ở cùng. Ngày 12/12/2013 bà T đã làm thủ tục đăng ký nhận nuôi con nuôi đối với chị Cao Đặng Diệu C, sinh ngày 04/4/2001 tại UBND xã S, huyện C, tỉnh Đ được cấp Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 02/2013, Quyển số 01/2013 ngày 12/12/2013. Do hiện tại chị Cao Đặng Diệu C đã trưởng thành và có khả năng tự lao động nuôi sống bản thân, cũng cần có cuộc sống riêng của bản thân, ngoài ra chị C cũng đi làm việc và học tập ở nơi khác nên để thuận tiện cho cá nhân chị C và mẹ nuôi là bà T, nên bà đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa mẹ nuôi là bà Cao Thị T và con nuôi là Cao Đặng Kiều C.

- Tại các lời khai tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Cao Đặng Diệu C trình bày: Chị đồng ý với yêu cầu của mẹ nuôi là bà Cao Thị T, do hiện tại chị đã trưởng thành và có khả năng tự lao động nuôi sống bản thân, chị cũng đi làm việc và học tập ở nơi khác nên để thuận tiện cho cá nhân chị và mẹ nuôi, thì chị đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa mẹ nuôi là bà Cao Thị T và con nuôi là chị Cao Đặng Kiều C.

* Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý việc dân sự và tại phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Cao Thị T, tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa mẹ nuôi là bà Cao Thị T và con nuôi là chị Cao Đặng Diệu C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào ý kiến của kiểm sát viên và kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Cao Thị T là mẹ nuôi của chị Cao Đặng Diệu C và đăng ký nhận nuôi con nuôi tại UBND xã S, huyện C, tỉnh Đ theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 02/2013, Quyển số 01/2013 ngày 12/12/2013, nên quan hệ mẹ nuôi và con nuôi là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, do chị Cao Đặng Diệu C đã thành niên và mẹ nuôi là bà Cao Thị T tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi. Vì vậy quan hệ pháp luật được xác định là *"Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi"* theo quy định tại khoản 5 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà T có nơi cư trú tại ấp 10, xã X, huyện C, tỉnh Đ nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 35; điểm l khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đơn yêu cầu của bà T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về thủ tục tố tụng: người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Cao Đặng Diệu C có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vắng mặt chị C.

[3] Về quyền yêu cầu: Ngày 12/12/2013 bà Cao Thị T nhận chị Cao Đặng Diệu C là con nuôi và được chứng nhận của chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật. Thời gian chung sống với mẹ nuôi chị C được chăm sóc và nuôi dạy tốt, nhưng nay do chị Cao Đặng Diệu C đã thành niên tự có khả năng lao động nuôi sống bản thân, để thuận tiện cho cuộc sống làm việc và học tập của chị C thì bà Cao Thị T tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi và cũng phù hợp với nguyện vọng của chị C. Xét thấy, yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà Cao Thị T đối với con nuôi là chị Cao Đặng Diệu C là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí: bà T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

[5] Ý kiến của Vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm l khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 369; Điều 371; Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 26 và Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Cao Thị T.

Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Cao Thị T về việc yêu cầu "Chấm dứt việc nuôi con nuôi" đối với chị Cao Đặng Diệu C, sinh ngày 04/4/2001.

Quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Cao Thị T phải chịu 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng lệ phí mà bà Cao Thị T đã nộp tại biên lai thu tiền số 0002216 ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Bà Cao Thị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: các đương sự được quyền kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu có thời hạn kháng cáo là 10 ngày kể từ ngày mở phiên họp; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tống đạt quyết định hợp lệ theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai được quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã S;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Lưu hsvv;
- Lưu av.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thùy Trang